

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 06/2020/HS-PT

Ngày 11-02-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Ông Chu Long Kiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 02/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2019/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị T, sinh ngày 25 tháng 5 năm 1969 tại tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi tạm trú: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; chồng: Vũ Văn H, có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 06-10-2019, tạm giam từ ngày 09-10-2019 đến ngày 29-10-2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh, hiện tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03-10-2019, Nguyễn Thị T đi xe khách từ nơi ở trọ đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi và thỏa thuận mua 01 thùng pháo

loại 36 quả/giàn với một người đàn ông Việt Nam khoảng 30 tuổi với giá 2.000.000 đồng. Người đàn ông này hẹn lúc 6 giờ ngày 06-10-2019 tại Trạm y tế xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn sẽ có người mang pháo đến cho Nguyễn Thị T. Đến hẹn, Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 98Y4-9047 từ phòng trọ đến địa điểm đã hẹn đợi người mang pháo đến. Một lúc sau có 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi điều khiển xe ô tô Suzuki màu xanh (không rõ biển kiểm soát) đến và lấy bao tải chứa pháo từ trong xe ra cho Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị T nhận pháo rồi trả người này 2.030.000 đồng (bao gồm 2.000.000 đồng tiền mua pháo và 30.000 đồng tiền phí vận chuyển). Sau đó, Nguyễn Thị T để bao tải đựng pháo lên yên xe mô tô rồi điều khiển xe đi về phòng trọ, khi đi được khoảng 15m thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích mua pháo của Nguyễn Thị T là để mang về quê đốt trong dịp Tết nguyên đán và tặng cho anh em họ hàng.

Tại Biên bản xác định trọng lượng tang vật ngày 06-10-2019 thể hiện: 18 khối hình hộp có kích thước 14,5 x 14,5 x 15cm, mỗi khối hình hộp chứa 36 vật hình trụ liên kết với nhau đều nghi chứa thuốc pháo, khi có tác động cơ học, nhiệt, hóa có thể gây nổ, có trọng lượng 25kg.

Tại Kết luận giám định số: 165/KL-PC09 ngày 08-10-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Các mẫu vật gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 15 tháng tù. Được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ tạm giam 24 ngày (từ ngày 06-10-2019 đến ngày 29-10-2019). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo xin được giảm hình phạt tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo xin được giảm hình phạt tù và có cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới, đó là: Bị

cáo là em gái của liệt sĩ Nguyễn Văn T; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; ông Vũ Văn H là chồng của bị cáo, từ năm 2018 đã bị liệt nửa người, không còn khả năng lao động, sống phụ thuộc vào bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên, cụ thể: Khoảng 06 giờ ngày 06-10-2019, Nguyễn Thị T đã có hành vi vận chuyển 25kg pháo nổ bằng xe mô tô biển kiểm soát: 98Y4-9047 đi từ khu vực cổng Trạm y tế xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến phòng trọ của Nguyễn Thị T tại khu vực thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn với mục đích mang về quê đốt trong dịp Tết Nguyên đán và tặng cho anh em họ hàng. Khi Nguyễn Thị T đang trên đường vận chuyển thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị T về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T xuất trình thêm các tài liệu thể hiện: Bị cáo là em gái của liệt sĩ Nguyễn Văn T; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; chồng của bị cáo là ông Vũ Văn H từ năm 2018 đã bị liệt nửa người, không còn khả năng lao động, cuộc sống hàng ngày phải phụ thuộc vào bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin được giảm hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Thị T; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2019/HS-ST ngày 25-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Thị T, cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam là 24 (hai mươi tư) ngày (từ ngày 06-10-2019 đến ngày 29-10-2019).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CA h. Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

